

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HSST

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Minh Cảnh.

2/ Bà Ngô Thị Na.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Phượng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Kon Plông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 (Chuyển thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 01 năm 2022), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu Ph, tên gọi khác: Không, sinh ngày 1x tháng 0x năm 199x, tại tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu H, sinh năm: 197x và bà Vương Thị M, sinh năm: 197x; Bị cáo có vợ là Đặng Nguyễn Trúc Q, sinh năm 199x; có 01 người con sinh năm 2021; bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/10/2021, tổ công tác Công an huyện Kon Plông phối hợp với Công an thị trấn M tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị trấn M phát hiện Trần Hữu Ph

đang đi bộ trên đường Võ Nguyên Gi thuộc Tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong người của Ph có cất giấu 01 (một) túi ni lông, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Ph khai nhận chất bột màu trắng bên trong túi ni lông là ma túy đá Ph mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Trần Hữu Ph cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Kon Plông để làm việc.

Qua quá trình điều tra, Trần Hữu Ph khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/10/2021, Ph đón xe taxi (không nhớ rõ hãng xe, biển số xe) đi từ xã Đ, thành phố K đến Bến xe liên tỉnh Kon Tum để tìm mua ma túy về huyện Kon Plông để sử dụng. Khi Ph đến khu vực bến xe, có 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người gầy, da ngăm đen, đeo khẩu trang) đến hỏi Ph có mua ma túy không? Ph nói có thì bán cho Ph 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Người đàn ông đưa cho Ph 01 túi ni lông trong suốt bên trong là ma túy đá. Ph trả tiền rồi cất giấu gói ma túy trong người, đi bộ và sau đó bắt xe buýt đi về huyện K (Ph không nhớ rõ biển số xe). Khi đi đến địa bàn huyện K, tỉnh Kon Tum, Ph xuống xe buýt, khi đang đi bộ trên đường Võ Nguyên Gi, tổ dân phố 3, thị trấn M thì bị Tổ công tác Công an huyện Kon Plông đang tuần tra tiến hành kiểm tra và bắt giữ Ph cùng với tang vật.

Tại kết luận giám định số: 201/KLGĐ-PC09 ngày 13/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,101 gam (*Không thấy một trăm linh một gam*), là loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 0,101 gam ma túy, sau khi giám định còn lại 0,089 gam, loại chất Methamphetamine được đựng trong một túi ni lông và được niêm phong trong một bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 201/KLGĐ-PC09”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán.

Tại Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Trần Hữu Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không vì mục đích khác

nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định là 0,089 gam, loại chất Methamphetamine được đựng trong một túi ni lông và được niêm phong trong một bì mật trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 201/KLGD-PC09”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xác định:

Vào ngày 08/10/2021, tại đường Võ Nguyên Gi, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum, bị cáo Trần Hữu Ph có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,101 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu

đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì ma túy là một chất gây nghiện làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tinh thần và thể chất của con người, khiến con người mất kiểm soát lý trí nên dẫn đến những hành động gây nguy hại cho bản thân bị cáo và người khác, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Chính vì tác hại nguy hiểm này mà chất ma túy được Nhà nước quản lý, kiểm soát rất chặt chẽ và đề ra các quy định pháp luật nghiêm cấm mọi cá nhân không được phép tàng trữ, sử dụng, vận chuyển hoặc sản xuất, mua bán ma túy trái phép dưới bất kỳ hình thức nào. Bên cạnh đó, pháp luật quy định hình phạt đối với loại tội phạm này rất nghiêm khắc. Bị cáo Trần Hữu Ph là người đã trưởng thành, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, nhưng do thiếu ý thức, xem thường pháp luật nên bị cáo đã tàng trữ ma túy loại Metamphetamine với khối lượng là 0,101 gam, mục đích để sử dụng trái phép. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội vì tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn.

[4] Về đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về nhân thân*: Bị cáo Trần Hữu Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định, áp dụng hình phạt tù đã đủ sức răn đe nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,101 gam ma túy, sau khi giám định còn lại 0,089 gam, loại chất Methamphetamine được đựng trong một túi ni lông và được niêm phong trong một bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 201/KLGD-PC09”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán. Xét thấy, đây là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông).

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa Trần Hữu Ph khai nhận trong năm 2020 (không nhớ ngày, tháng) bị cáo có vài lần xuống Bến xe liên tỉnh Kon Tum mua ma túy để sử dụng nhưng không nhớ rõ nhân thân, lai lịch người bán và đã sử dụng hết, không nhớ khối lượng bao nhiêu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông không thể thu thập, tài liệu chứng cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Đối với tài xế lái xe taxi và tài xế lái xe buýt chở bị cáo đều không biết mục đích bị cáo đi đâu làm gì và bị cáo cũng không nhớ rõ biển số xe, hãng xe nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Hữu Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu Ph 01 (**Một**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 08/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định là 0,089 gam, loại chất Methamphetamine được đựng trong một túi ni lông và được niêm phong trong một bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 201/KLGD-PC09”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hữu Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Công an huyện Kon Plông;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Đăng Lễ